TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166/2025/QĐCNTTLH	*Thủy Nguyên, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về con chung, tài sản chung khi ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Trần Thị N; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường A, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Anh Bùi Văn Q; nơi cư trú: Thôn 02, khu vực H, xã Q, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q thống nhất thoả thuận, chị Trần Thị N trực tiếp nuôi con chung Bùi Quốc Huy, sinh ngày 01/4/2022, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q thống nhất thoả thuận, anh Bùi Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị N mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trần Thị N (người được thi hành án) đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thi hành án xong, anh Bùi Văn Q (bên thi hành án) chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì anh Bùi Văn Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Bùi Văn Q thống nhất thoả thuận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến